TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HS-ST
Ngày 17-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Võ Chí Ngãi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thanh Duy;

2. Ông Huỳnh Kim An.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Ngọc Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên toà: Ông Võ Duy Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở ủy ban nhân dân xã R, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2022/TLST- HS, ngày 24 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: VÕ DUY T; tên gọi khác: Không; sinh ngày 27 tháng 6 năm 2001, tại huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn E, xã R, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Duy H và bà Lê Thị L; vợ: Lê Thị Quỳnh N, có 01 con gái sinh năm 2019;

Tiền sự: 01 tiền sự trong lĩnh vực quốc phòng.

Quyết định về việc xử phạt vi phạm hành chính số 253/QĐ-VPHC, ngày 25/3/2021, của Chủ tịch UBND huyện Q xử phạt Võ Duy T về hành vi *"không có mặt đúng thời gian, địa điểm tập trung ghi trong Lệnh gọi nhập ngũ mà không có lý do chính đáng",* hình thức phạt tiền 2.000.000 đồng; đã chấp hành nộp phạt ngày 06/5/2021;

Tiền án: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/11/2020, bị cáo Võ Duy T khám sức khoẻ nghĩa vụ quân sự và đạt tiêu chuẩn để nhập ngũ năm 2021. Theo Lệnh gọi công dân nhập ngũ số 01/LNN, ngày 29/01/2021 của Ban chỉ huy quân sự huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi thì bị cáo phải có mặt tại Sân vận động huyện Q vào lúc 06 giờ 30 phút ngày 27/02/2021 để nhập ngũ; bị cáo là người trực tiếp ký nhận lệnh. Thông báo số 01/HĐNVQS-BCH, ngày 18/02/2021, Hội đồng nghĩa vụ quân sự (sau đây viết tắt là HĐNVQS) huyện Q thay đổi địa điểm tổ chức Lễ giao, nhận quân năm 2021: tại Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao huyện. Thông báo số 07/HĐNVQS, ngày 20/02/2021, HĐNVQS xã R, huyện Q về việc thay đổi địa điểm tổ chức Lễ giao nhận quân năm 2021; theo đó, đúng 06 giờ 15 phút ngày 27/02/2021 tất cả công dân đã nhận Lệnh gọi nhập ngũ phải có mặt tại Hội trường UBND xã R để HĐNVQS xã tổ chức giao quân tại Trung tâm Truyền thông - Văn Hóa - Thể thao huyện Q. Bị cáo T đã nhận được các Thông báo về việc thay đổi địa điểm tổ chức Lễ giao nhận quân năm 2021, tuy nhiên, bị cáo không có mặt tại địa điểm tổ chức giao quân để thực hiện Lệnh nhập ngũ năm 2021. Ngày 10/3/2021, HĐNVQS xã R, huyện Q tiến hành lập biên bản xác minh về việc Võ Duy T không có mặt đúng thời gian, địa điểm tập trung ghi trong Lệnh gọi nhập ngũ năm 2021 mà không có lý do chính đáng.

HĐNVQS xã R đã tiến hành làm việc, bị cáo cho rằng đã có vợ con, không muốn tham gia nghĩa vụ quân sự, không thực hiện lệnh gọi nhập ngũ năm 2021; việc bị cáo không thực hiện lệnh gọi nhập ngũ năm 2021 mà không có lý do chính đáng nên ngày 19/3/2021, Ban chỉ huy quân sự xã R đã lập biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực quốc phòng đối với bị cáo và trình Chủ tịch UBND huyện Q ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng. Chủ tịch UBND huyện Q ra Quyết định số 253/QĐ-VPHC, ngày 25/3/2021, về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo về hành vi *"không có mặt đúng thời gian, địa điểm tập trung ghi trong Lệnh gọi nhập ngũ mà không có lý do chính đáng",* hình thức phạt tiền 2.000.000 đồng. Bị cáo, đã chấp hành nộp phạt xong vào ngày 06/5/2021.

Theo kế hoạch tuyển quân năm 2022, ngày 30/11/2021, bị cáo khám sức khoẻ nghĩa vụ quân sự kết quả đạt tiêu chuẩn, đủ điều kiện để nhập ngũ năm 2022. Theo Lệnh gọi công dân nhập ngũ số 22/LNN, ngày 20/01/2022, của Ban chỉ huy quân sự huyện Q thì bị cáo có mặt vào lúc 06 giờ 15 phút, ngày 16/02/2022 tại Trung tâm Truyền thông - Văn hoá - Thể thao huyện Q để nhập ngũ; bị cáo là người trực tiếp ký nhận Lệnh. Tuy nhiên, bị cáo tiếp tục trốn tránh không chấp hành theo Lệnh gọi nhập ngũ bằng cách bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 07/3/2022 sau khi nghe thông tin sẽ bị xử lý hình sự, bị cáo đã tự nguyện đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Q làm việc, bị cáo đã khai nhận lý do tiếp tục trốn tránh không chấp hành theo Lệnh gọi nhập ngũ năm 2022 là vì *"suy nghĩ bản thân đã có vợ, hiện vợ đang mang thai 02 tháng, đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi hay đau ốm, nếu đi bộ đội thì không có ai lo cho gia đình và vợ con".*

Quá trình kiểm tra, xác minh các thủ tục ban hành và trao Lệnh gọi công dân nhập ngũ của Ban chỉ huy quân sự huyện Q và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND huyện Q là đúng trình tự, thủ tục theo quy định. Trong quá trình thi hành Lệnh gọi công dân nhập ngũ và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì bị cáo cũng không có khiếu nại. Việc bị cáo không chấp hành theo đúng Lệnh gọi nhập ngũ xuất phát từ ý thức chủ quan của bản thân, không vì lý do bất khả kháng.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số: 08/CT-VKS-NH ngày 24/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố bị cáo về tội "*Trốn tránh nghĩa vụ quân sự*" theo khoản 1 Điều 332 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 332; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị tuyên xử bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù.

Bị cáo không tranh luận về tội danh và khung hình phạt đối với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát; nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, con còn nhỏ, suy nghĩ nông cạn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung cáo trạng. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vì xem thường pháp luật nên không thực hiện lệnh gọi công dân nhập ngũ số 01/LNN, ngày 29/01/2021 của Ban chỉ huy quân sự

huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi. Bị cáo đã bị xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi chống lệnh gọi nhập ngũ năm 2021 theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 253/QĐ-VPHC ngày 25/3/2021, của Chủ tịch UBND huyện Q. Bị cáo đã chấp hành nộp phạt ngày 06/5/2021.

Ngày 30/11/2021, bị cáo khám sức khoẻ nghĩa vụ quân sự đạt tiêu chuẩn, đủ điều kiện để nhập ngũ năm 2022. Ban chỉ huy quân sự huyện Q ra Lệnh gọi công dân nhập ngũ số 22/LNN, ngày 20/01/2022; theo đó, bị cáo phải có mặt vào lúc 06 giờ 15 phút, ngày 16/02/2022 tại Trung tâm Truyền thông - Văn hoá - Thể thao huyện Q để nhập ngũ; bị cáo là người trực tiếp ký nhận Lệnh vào lúc 08 giờ ngày 26/01/2022. Tuy nhiên, bị cáo tiếp tục trốn tránh không chấp hành Lệnh gọi công dân nhập ngũ bằng cách bỏ trốn khỏi địa phương. Như vậy, bị cáo đã không chấp hành lệnh gọi nhập ngũ, đã bị xử phạt hành chính về hành vi này mà còn vi phạm; hành vi của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính nhà nước và an ninh quốc phòng là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ; hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trốn tránh nghĩa vụ quân sự*".

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, truy tố bị cáo về tội "*Trốn tránh nghĩa vụ quân sự*" theo khoản 1 Điều 332 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng:

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đầu thú. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 1 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên, với yêu cầu đấu tranh phòng chống loại tội phạm này mà hiện nay nhà nước và nhân dân đặc biệt quan tâm, nên cần buộc bị cáo chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ một thời hạn nhất định tương ứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện để có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa về tội danh, về mức hình phạt phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật tại Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 332; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Duy T phạm tội "*Trốn tránh nghĩa vụ quân sự*".

Xử phạt bị cáo Võ Duy T 15 (Mười lăm) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Võ Duy T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Nhà tạm giữ CA huyện Q;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Q;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Q;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- UBND xã R, huyện Q;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Chí Ngãi